TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **161**/2020/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 01 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 59 -2011 ngày 13/4/2011 của Uỷ ban nhân dân xã Phú Diễn, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội (nay là phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội).

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 133/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Phạm Công Th, sinh năm 1985.

- Chị Huỳnh Thị O, sinh năm 1988.

Cùng nơi đăng ký HKTT và cư trú: Số 8, ngách 23/1 đường Đức Diễn, Tổ 3, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22/5/2020, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Công Th và chị Huỳnh Thị O đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Th và chị O có 02 (hai) con chung là cháu Phạm Tuệ L sinh ngày 29/4/2013 và cháu Phạm Nhật M, sinh ngày 19/01/2015. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu L và cháu M cho anh Phạm Công Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh Th không yêu cầu chị Huỳnh Thị O phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung: Anh chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về công nợ chung: Anh chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Phạm Công Th và chị Huỳnh Thị O tự nguyện chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Công Th và chị Huỳnh Thị O.

- Về con chung: Anh Phạm Công Th và chị Huỳnh Thị O có 02 (Hai) con chung là cháu Phạm Tuệ L, sinh ngày 29/4/2013 và cháu Phạm Nhật M, sinh ngày 19/01/2015. Giao cháu L và cháu M cho anh Phạm Công Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Lâm và cháu Minh đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Huỳnh Thị O đến khi anh Phạm Công Th có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Chị O được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Phạm Công Th và chị Huỳnh Thị O tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003518 ngày 07/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS nhân dân quận Bắc Từ Liêm;
- THA DS quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang